

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 209 /UBND-HKL

Lập Thạch, ngày 02. tháng 02 năm 2021

V/v tăng cường công tác bảo vệ rừng và
truy xuất nguồn gốc lâm sản dịp Tết
Nguyên đán Tân Sửu năm 2021

Kính gửi: - Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban: Công an huyện, Hạt Kiểm lâm
huyện, Phòng Nông nghiệp&PTNT, Trung tâm văn hóa TT-TT;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Văn bản số 748/UBND-NN2 ngày 01/02/2021 của UBND tỉnh Vĩnh
Phúc về việc tăng cường công tác bảo vệ rừng và truy xuất nguồn gốc lâm sản dịp Tết
Nguyên đán Tân Sửu năm 2021. UBND huyện Lập Thạch yêu cầu các cơ quan, đơn vị
phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn thực hiện các nội dung như sau:

1. Tăng cường tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân không sử dụng, trưng
bày sản phẩm khai thác trái pháp luật từ rừng phòng hộ, rừng tự nhiên.

Tổ chức ngăn chặn, xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy
định của pháp luật về lâm nghiệp, bao gồm các hoạt động: Khai thác, mua bán, vận
chuyển, sử dụng, tiêu thụ các loài thực vật rừng khai thác trái pháp luật từ rừng phòng hộ,
rừng tự nhiên; các loài động vật rừng do săn, bắt, giết, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái
pháp luật,... trong dịp Tết Nguyên đán 2021.

2. Đối với các loài thực vật được khai thác, thu hoạch từ rừng trồng sản xuất, vườn
nhà hoặc trồng phân tán (*nhưng có hình thái tương đồng với thực vật rừng tự nhiên trong
rừng phòng hộ*) như: Cây đào, cành đào (*giống đào phai 5 cánh đơn*) và các cây trồng
khác. Các đối tượng thực vật này do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tự quyết định việc khai
thác, tiêu thụ; trường hợp có nhu cầu vận chuyển tiêu thụ ra ngoài địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc,
các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân lập Bảng kê lâm sản có xác nhận nguồn gốc của UBND
cấp xã sở tại; việc xác nhận Bảng kê lâm sản của UBND cấp xã tạm thời áp dụng từ ngày
27/01/2021 đến hết ngày 11/02/2021 (tức ngày 30 Tết âm lịch).

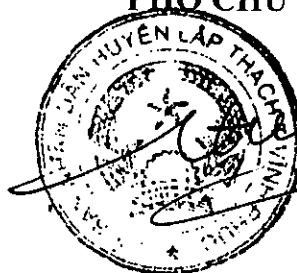
(Có mẫu Bảng kê lâm sản gửi kèm)

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, phòng, ban liên quan, Chủ tịch UBND
các xã, thị trấn chỉ đạo, đẩy mạnh tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin
truyền thông tại địa phương để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân biết, thực hiện. /.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy (b/c);
- CT, PCT UBND huyện;
- Như trên;
- Lưu: VT, HKL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Tường

Mẫu: Bảng kê lâm sản do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân lập

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tờ số:/Tổng số tờ

BẢNG KÊ LÂM SẢN

(Áp dụng đối với thực vật rừng ngoài gỗ, dẫn xuất của chúng)

Số:/.....⁽¹⁾

Thông tin chung:

Tên chủ lâm sản:.....

Giấy đăng ký kinh doanh/mã số doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp).....

Địa chỉ

Số điện thoại liên hệ:

Nguồn gốc lâm sản⁽²⁾:

Số hóa đơn kèm theo (nếu có);; ngày tháng năm

Phương tiện vận chuyển (nếu có):..... biển số/số hiệu phương tiện:

Thời gian vận chuyển:ngày; từ ngày .../tháng...../ năm đến ngày .../tháng.../ năm

Vận chuyển từ:.....đến:

TT	Tên lâm sản		Nhóm loài ⁽³⁾	Số lượng hoặc trọng lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
	Tên phổ thông	Tên khoa học				
A	B	C	D	E	F	H
01						
...						
Cộng						

Tổng số lượng và khối lượng hoặc trọng lượng đối với từng loài lâm sản có trong bảng kê:

.....Ngày.....tháng.....năm 20.....

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ

Vào số số: .../...⁽⁴⁾

(Người có thẩm quyền ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

.....Ngày.....tháng.....năm 20.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
LẬP BẢNG KÊ LÂM SẢN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu đối với tổ chức; ký, ghi rõ họ tên đối với cá nhân)

Ghi chú:

(1) Chủ lâm sản ghi số thứ tự theo số bảng kê lâm sản đã lập trong năm; Ví dụ 18/001: 18 là năm 2018; 001 là số thứ tự bảng kê đã lập;

(2) Ghi rõ nguồn gốc từ rừng tự nhiên, sau xử lý tịch thu, rừng trồng, vườn nhà, cây trồng phân tán hoặc nhập khẩu, có bản sao hồ sơ nguồn gốc lâm sản của chủ lâm sản bán theo quy định tại Thông tư này;

(3) Ghi thuộc loài thông thường hay thuộc nhóm nào của loài nguy cấp, quý, hiếm hoặc thuộc Mẫu số nào của CITES;

(4) Cơ quan xác nhận ghi rõ hai số cuối của năm xác nhận và số thứ tự bảng kê đã xác nhận trong năm. Ví dụ 18/001: 18 là năm 2018; 001 là số thứ tự bảng kê đã xác nhận..